

UBND QUẬN TÂN BÌNH  
PHÒNG NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 746 /NV  
V/v bổ nhiệm chức danh nghề  
nghiệp và xếp lương đối với viên  
chức Trường Tiểu học Lê Thị  
Hong Gấm

Tân Bình, ngày 18 tháng 8 năm 2023

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm.

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Công văn số 2802/SGDĐT-TCCB ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai, hướng dẫn thực hiện các Thông tư số 01, 02, 03 và 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 3108/SGDĐT-TCCB ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai, hướng dẫn thực hiện Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1376/TTr-GDĐT ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức đáp ứng đủ tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm quy định tại Thông tư số 01,02,03,04/2021/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT và Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm tại Công văn số 179/LTHG ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 40 viên chức.

Phòng Nội vụ thông báo kết quả tiếp nhận hồ sơ như sau:

1. Danh sách trình ký đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp 37 viên chức đủ thành phần hồ sơ và tiêu chuẩn điều kiện theo quy định (*kèm phụ lục*).

2. Chưa thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên đối với 03 trường hợp: bà Hồ Thị Mỹ Linh do chờ Quyết định nâng lương mới 01/8/2023; ông Nguyễn Chí Cao do chờ văn bản phúc đáp của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và bà Lê Mai Phương chưa đủ thời gian giữ ngạch theo quy định.

Trên đây là Thông báo về kết quả tiếp nhận, xét duyệt thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm gửi đến Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Tiểu Lê Thị Hồng Gấm được biết và thực hiện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTUB: CT, P.CT/VX (thay báo cáo);
- P.NV: TP, P.TP (V);
- Lưu: VT, Hà.



**Thân Quốc Vinh**

Phụ lục  
HỘI ĐỒNG GIÁM QUẢN  
Ngày 18 tháng 8 năm 2018  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

| STT                        | Họ và tên            | Ngày, tháng, năm sinh | Nữ (X) | Chức danh/ chức vụ | Đơn vị công tác                 | Chức danh nghề nghiệp hiện hưởng |                            |     |             |    |         |                                  | Chức danh nghề nghiệp đề nghị bổ nhiệm và xếp lương theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT |                            |     |             |    |         |                          |                                  | Ghi chú                                   |
|----------------------------|----------------------|-----------------------|--------|--------------------|---------------------------------|----------------------------------|----------------------------|-----|-------------|----|---------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-----|-------------|----|---------|--------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------|
|                            |                      |                       |        |                    |                                 | Mã số                            | Tên CDNN                   | Bậc | Hệ số lương | VK | Bảo lưu | Mốc thời gian nâng lương lần sau | Mã số                                                                                                                 | Tên CDNN                   | Bậc | Hệ số lương | VK | Bảo lưu | Thời gian hưởng          | Mốc thời gian nâng lương lần sau |                                           |
| 1                          | 2                    | 3                     | 4      | 5                  | 6                               | 7                                | 8                          | 9   | 10          | 11 | 12      | 13                               | 14                                                                                                                    | 15                         | 16  | 17          | 18 | 19      | 20                       | 21                               |                                           |
| HẠNG II (MÃ SỐ V.07.03.28) |                      |                       |        |                    |                                 |                                  |                            |     |             |    |         |                                  |                                                                                                                       |                            |     |             |    |         |                          |                                  |                                           |
| 1                          | Lê Thị Minh Châu     | 25/01/1981            | x      | Hiệu trưởng        | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 8   | 4,65        | 0  | 0       | 01/03/2022                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II | 3   | 4,68        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/03/2022                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 2                          | Phạm Thị Ngọc Hồng   | 29/07/1984            | x      | Phó Hiệu trưởng    | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 6   | 3,99        | 0  | 0       | 01/09/2020                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/09/2020                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 3                          | Nguyễn Thị Kim Cương | 24/11/1983            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 6   | 3,99        | 0  | 0       | 01/09/2020                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/09/2020                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 4                          | Lê Thị Ngọc Diệu     | 03/10/1978            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 7   | 4,32        | 0  | 0       | 01/09/2021                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II | 2   | 4,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/09/2021                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 5                          | Trần Thị Thủy Hằng   | 10/02/1982            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 7   | 4,32        | 0  | 0       | 01/03/2023                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II | 2   | 4,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/03/2023                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 6                          | Nguyễn Thị Kim Hằng  | 13/06/1985            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 6   | 3,99        | 0  | 0       | 01/12/2021                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/12/2021                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 7                          | Lê Thị Mỹ Hạnh       | 05/11/1979            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 7   | 4,32        | 0  | 0       | 01/03/2021                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II | 2   | 4,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/03/2021                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 8                          | Mai Thị Hiền         | 12/04/1977            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 9   | 4,98        | 0  | 0       | 01/11/2022                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II | 4   | 5,02        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/11/2022                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |

| STT | Họ và tên               | Ngày, tháng, năm sinh | Nữ (X) | Chức danh/ chức vụ | Đơn vị công tác                 | Chức danh nghề nghiệp hiện hưởng |                            |     |             |    |         | Chức danh nghề nghiệp đề nghị bổ nhiệm và xếp lương theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT |            |                            |     |             |    |         |                          | Ghi chú                       |                                           |
|-----|-------------------------|-----------------------|--------|--------------------|---------------------------------|----------------------------------|----------------------------|-----|-------------|----|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------|-----|-------------|----|---------|--------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------|
|     |                         |                       |        |                    |                                 | Mã số                            | Tên CDNN                   | Bậc | Hệ số lương | VK | Bảo lưu | Mốc thời gian nâng lương lần sau                                                                                      | Mã số      | Tên CDNN                   | Bậc | Hệ số lương | VK | Bảo lưu | Thời gian hưởng          |                               | Mốc thời gian nâng lương lần sau          |
| 9   | Nguyễn Thị Xuân Hòa     | 04/10/1989            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 4   | 3,33        | 0  | 0       | 01/09/2021                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 10  | Nguyễn Đức Hòa          | 22/03/1975            |        | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 9   | 4,98        | 0  | 0       | 01/12/2022                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 4   | 5,02        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/12/2022                    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 11  | Trần Thị Hòa            | 20/08/1977            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 5   | 3,66        | 0  | 0       | 01/09/2021                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 12  | Lê Thị Lá               | 31/01/1980            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 8   | 4,65        | 0  | 0       | 01/03/2022                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 3   | 4,68        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/03/2022                    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 13  | Hồ Thị Ngọc Lan         | 08/02/1976            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 8   | 4,65        | 0  | 0       | 01/10/2020                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 3   | 4,68        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/10/2020                    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 14  | Nguyễn Thị Liễu         | 02/03/1981            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 7   | 4,32        | 0  | 0       | 01/04/2023                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 2   | 4,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/04/2023                    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 15  | Nguyễn Thị Hồng Nhung   | 20/06/1976            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 9   | 4,98        | 0  | 0       | 01/02/2022                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 4   | 5,02        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/02/2022                    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 16  | Nguyễn Thị Quỳnh Phương | 01/01/1975            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 4   | 3,33        | 0  | 0       | 01/09/2021                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 17  | Nguyễn Thụy Thúy Phương | 17/07/1979            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 6   | 3,99        | 0  | 0       | 01/03/2022                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/03/2022                    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 18  | Nguyễn Phan Tố Quyên    | 24/02/1979            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 8   | 4,65        | 0  | 0       | 01/09/2022                                                                                                            | V.07.03.28 | Giáo viên tiểu học hạng II | 3   | 4,68        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/09/2022                    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |

| STT | Họ và tên                    | Ngày, tháng, năm sinh | Nữ (X) | Chức danh/chức vụ | Đơn vị công tác                 | Chức danh nghề nghiệp hiện hưởng |                            |     |             |    |         |                                  | Chức danh nghề nghiệp đề nghị bổ nhiệm và xếp lương theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT |                             |     |             |    |         |                          |                                  | Ghi chú                                   |
|-----|------------------------------|-----------------------|--------|-------------------|---------------------------------|----------------------------------|----------------------------|-----|-------------|----|---------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|----|---------|--------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------|
|     |                              |                       |        |                   |                                 | Mã số                            | Tên CDNN                   | Bậc | Hệ số lương | VK | Bảo lưu | Mốc thời gian nâng lương lần sau | Mã số                                                                                                                 | Tên CDNN                    | Bậc | Hệ số lương | VK | Bảo lưu | Thời gian hưởng          | Mốc thời gian nâng lương lần sau |                                           |
| 19  | Đoàn Thị Phương Thanh        | 30/09/1983            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 7   | 4,32        | 0  | 0       | 01/09/2022                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II  | 2   | 4,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/09/2022                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 20  | Trần Thị Kim Thanh           | 01/05/1978            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 4   | 3,33        | 0  | 0       | 01/09/2020                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II  | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 21  | Nguyễn Thị Mộng Thu          | 17/10/1969            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 8   | 4,65        | 0  | 0       | 01/03/2021                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II  | 3   | 4,68        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/03/2021                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 22  | Đoàn Thị Thanh Thủy          | 24/06/1979            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 8   | 4,65        | 0  | 0       | 01/03/2023                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II  | 3   | 4,68        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/03/2023                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 23  | Sái Thị Toán                 | 28/11/1990            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 3   | 3,00        | 0  | 0       | 01/08/2021                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II  | 1   | 4,00        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 24  | Lê Hoàng Ngọc Trâm           | 12/01/1972            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 8   | 4,65        | 0  | 0       | 01/06/2022                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II  | 3   | 4,68        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/06/2022                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 25  | Đặng Thị Ngọc Trân           | 01/11/1979            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 7   | 4,32        | 0  | 0       | 01/12/2021                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II  | 2   | 4,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/12/2021                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
| 26  | Trương Thị Bạch Yến          | 12/05/1969            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.07                       | Giáo viên tiểu học hạng II | 7   | 4,32        | 0  | 0       | 01/09/2020                       | V.07.03.28                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng II  | 2   | 4,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/09/2020                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |
|     | HẠNG III (MÃ SỐ: V.07.03.29) |                       |        |                   |                                 |                                  |                            |     |             |    |         |                                  |                                                                                                                       |                             |     |             |    |         |                          |                                  |                                           |
| 27  | Phạm Thị Ngọc Ánh            | 01/12/1996            | x      | Giáo viên         | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/04/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |

| STT | Họ và tên                | Ngày, tháng, năm sinh | Nữ (X) | Chức danh/ chức vụ | Đơn vị công tác                 | Chức danh nghề nghiệp hiện hưởng |                            |     |             |    |         |                                  | Chức danh nghề nghiệp đề nghị bổ nhiệm và xếp lương theo Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT |                             |     |             |    |         |                          |                                  |                                           |  | Ghi chú |
|-----|--------------------------|-----------------------|--------|--------------------|---------------------------------|----------------------------------|----------------------------|-----|-------------|----|---------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----|-------------|----|---------|--------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------|--|---------|
|     |                          |                       |        |                    |                                 | Mã số                            | Tên CDNN                   | Bậc | Hệ số lương | VK | Bảo lưu | Mốc thời gian nâng lương lần sau | Mã số                                                                                                                 | Tên CDNN                    | Bậc | Hệ số lương | VK | Bảo lưu | Thời gian hưởng          | Mốc thời gian nâng lương lần sau |                                           |  |         |
| 28  | Nguyễn Phương Trúc Giang | 14/02/1997            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/04/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 29  | Trần Thị Lâm             | 12/05/1979            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 11  | 3,86        | 0  | 0       | 01/03/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 6   | 3,99        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | 01/03/2022                       | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 30  | Trần Ngọc Phương Linh    | 09/06/1997            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/04/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 31  | Diệp Tấn Lộc             | 14/09/1997            |        | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/08/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 32  | Diệp Thoại Mai           | 05/09/1993            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/04/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 33  | Phạm Công Nghĩa          | 10/12/1996            |        | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/02/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 34  | Bùi Nguyễn Tuyết Vy      | 09/07/1987            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/04/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 35  | Nguyễn Thị Thanh Xuân    | 19/01/1997            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/08/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 36  | Vũ Ngọc Hoàng            | 10/10/1982            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  | 0       | 01/04/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |
| 37  | Lê Thị Quỳnh Nhi         | 17/08/1997            | x      | Giáo viên          | Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm | V.07.03.09                       | Giáo viên tiểu học hạng IV | 2   | 2,06        | 0  |         | 01/08/2022                       | V.07.03.29                                                                                                            | Giáo viên tiểu học hạng III | 1   | 2,34        | 0  | 0       | Kể từ ngày ký Quyết định | Ngày ký QĐ bổ nhiệm ngạch mới    | Đảm bảo các tiêu chuẩn CDNN theo quy định |  |         |

Tổng cộng danh sách có 37 trường hợp./.